



INTERNATIONAL PROGRAMME

CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ

PRIMARY SCHOOL FEES

HỌC PHÍ TIỂU HỌC

ACADEMIC YEAR

2023 - 2024

8%

DISCOUNTS

JANUARY 05 - FEBRUARY 15
TỪ 05/1 ĐẾN 15/2

5%

DISCOUNTS

FEBRUARY 16 - APRIL 15
TỪ 16/2 ĐẾN 15/4

3%

DISCOUNTS

APRIL 16 - JUNE 30
TỪ 16/4 ĐẾN 30/6

Học Phí - Tuition Fees

Fee/ Installment Phí/ Kỳ đóng	Grade 1 Lớp 1	Grade 2 Lớp 2	Grade 3 Lớp 3	Grade 4 Lớp 4	Grade 5 Lớp 5
Yearly - Time Thời hạn đóng theo năm 05/01/2023 - 20/08/2023	386.359.000	393.383.000	400.408.000	407.433.000	414.457.000
Termly - Time Thời hạn đóng theo kỳ 05/01/2023 - 20/08/2023	196.679.000	200.192.000	203.704.000	207.216.000	210.729.000
19/11/2023 - 17/12/2023	196.679.000	200.192.000	203.704.000	207.216.000	210.729.000
Quarterly - Time Thời hạn đóng theo quý 05/01/2023 - 20/08/2023	100.090.000	101.846.000	103.602.000	105.358.000	107.114.000
01/10/2023 - 01/11/2023	100.090.000	101.846.000	103.602.000	105.358.000	107.114.000
15/11/2023 - 19/12/2023	100.090.000	101.846.000	103.602.000	105.358.000	107.114.000
04/02/2024 - 05/03/2024	100.090.000	101.846.000	103.602.000	105.358.000	107.114.000

Other Fees - Các phí khác

Fee Type Loại Phí	Total fee Tổng cộng	Remarks Ghi chú
Admission Phí nhập học	25.000.000	- Applied for new students/ Non-refundable. - Áp dụng đối với học sinh mới và không hoàn trả.
E-Learning fee Phí học trực tuyến	2.850.000	- RazKids: Reading Platform, Digital Library, IXL: Online Practice tests for Mathematics, English and Science. - RazKids: Chương trình Đọc, thư viện điện tử, IXL: Các bài kiểm tra và thực hành trên mạng môn Toán, Tiếng Anh và Khoa học.
Admission testing fee Phí kiểm tra đầu vào	800.000	Grade 1 - 2 Lớp 1 - 2 - Admission: Online Progressive English language test, Interview. - Kiểm tra đầu vào: Kiểm tra trình độ tiếng Anh trên mạng, phỏng vấn.
	1.200.000	Grade 3 - 5 Lớp 3 - 5 - Admission: Online Progressive English language test, Cognitive Ability Test (CAT4), Interview. - Kiểm tra đầu vào: Kiểm tra trình độ tiếng Anh trên mạng, (CAT4), phỏng vấn.
Assessment fee Phí kiểm định	2.500.000	- CAT4, Progress Tests, Cognitive Ability Test, New Group Reading Test in Mathematics, English and Science (Grade 3 - 5), PASS Survey.
Technology Phí công nghệ	2.900.000	Grade 3,4,5 Lớp 3,4,5 - Cisco meraki/ Student Management System/ Deployment/ Edunav system. - Hệ thống quản lý mạng/ Hệ thống quản lý học sinh/ Cấu hình triển khai/ Hệ thống Edunav.
To be calculated after level test/ Được tính toán sau khi kiểm tra trình độ	30.000.000	- EAL support fee (if required)/ Phí hỗ trợ EAL (nếu cần thiết)

Meal fees - Phí ăn

Installments Kỳ đóng	Fee Type Loại Phí	Time Số lần	Time Thời hạn đóng	Fee/ Installment Phí/ Kỳ đóng	Total fee Tổng cộng
Yearly - Năm	Breakfast + Snack + Lunch Ăn sáng + Ăn nhẹ + Ăn trưa	1	05/01/2023 - 20/08/2023	27.219.000	27.219.000
Termly - Học kỳ		2	05/01/2023 - 20/08/2023	16.110.000	32.220.000
			19/11/2023 - 17/12/2023	16.110.000	

The following discounts are offered to siblings, embassy staff and alumni kids:
Ưu đãi dành cho chị em ruột, nhân viên đại sứ quán và con của cựu học sinh như sau:

Discounts/ Ưu đãi

Alumni Kids Con của cựu học sinh	-10%	Embassy Staff Nhân viên Đại sứ quán	-10%
2nd Child - Con thứ 2	-5%	3rd Child - Con thứ 3	-10%
		4th Child and other siblings Con thứ 4 trở lên	-15%

Discounts Regulations - Quy định về ưu đãi

- Discounts apply to tuition fees only.
Ưu đãi chỉ được áp dụng cho khoản học phí.
- If any discount applies, an applicant is entitled to only one type of discount.
Nếu có bất kỳ ưu đãi nào khác, người đăng ký chỉ được hưởng 1 loại ưu đãi.

Book fees - Phí giáo trình

- Book fees will be collected once the school receives the books.
Phí sách sẽ được thông báo khi đăng ký.

Uniform fees - Phí đồng phục

- Please contact the cashier for information about the uniform.
Vui lòng liên hệ với nhân viên thu ngân để được hướng dẫn về đồng phục.

Transportation fees - Phí xe đưa đón

- Please contact the cashier for information about the transportation.
Vui lòng liên hệ với nhân viên thu ngân để được hướng dẫn về xe đưa đón.

HORIZON INTERNATIONAL BILINGUAL SCHOOL - HANOI
98 To Ngoc Van Street, Quang An Ward, Tay Ho District, Hanoi
Tel: +84 (24)3 719 4953 (pbx)
Fax: +84 (24)3 718 6573
Email: infohanoi@horizon.edu.vn

HORIZON INTERNATIONAL KIDS ACADEMY - HANOI
98 To Ngoc Van Street, Quang An Ward, Tay Ho District, Hanoi
Tel: +84 (24)3 764 6888 (pbx)
Fax: +84 (24)3 718 6573
Email: kidsacademy@horizon.edu.vn

**Cambridge Assessment
International Education**
Cambridge International School



[/horizon.edu.vn](https://horizon.edu.vn)

[/horizonhanoi.vn](https://horizonhanoi.vn)
[/horizonhcmc.vn](https://horizonhcmc.vn)

HORIZON INTERNATIONAL BILINGUAL SECONDARY & HIGH SCHOOL CAMPUS - HO CHI MINH
6 - 6A- 8, No.44 Street, Thao Dien Ward, 2 District, HCM
Tel: +84 (28)5 402 2482 (pbx)
Fax: +84 (28)5 402 2480
Email: infohcmc@horizon.edu.vn

HORIZON INTERNATIONAL BILINGUAL PRIMARY CAMPUS - HO CHI MINH
No1, Tong Huu Dinh Street, Thao Dien Ward, 2 District, HCM
Tel: +84 (28)5 402 2482 (pbx)
Fax: +84 (28)5 402 2480
Email: infohcmc@horizon.edu.vn



[/horizonhanoi.vn](https://horizonhanoi.vn)
[/horizonhcmc.vn](https://horizonhcmc.vn)
[Horizon Official](https://horizonofficial.com)